

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 285/QĐ-XPHC

Quảng Ninh, ngày 14 tháng 1 năm 2025

CÔNG TY CP THAN ĐÈO NAI - CỘC SÁU - TKV
CÔNG VĂN SỐ: 324
Ngày: 24 tháng 01 năm 2025
Chuyên:

QUYẾT ĐỊNH
Về việc xử phạt vi phạm hành chính

CỤC TRƯỞNG CỤC THUẾ TỈNH QUẢNG NINH

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Luật Quản lý thuế và các văn bản hướng dẫn thi hành;

Căn cứ Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về thuế, hóa đơn;

Căn cứ Quyết định số 1836/QĐ-BTC ngày 08 tháng 10 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Thuế trực thuộc Tổng cục Thuế;

Căn cứ Biên bản kiểm tra thuế lập ngày 09 tháng 01 năm 2025 giữa Trưởng Đoàn kiểm tra của Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh và Đại diện theo pháp luật của Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin;

Căn cứ Quyết định số 11596/QĐ-CTQNI ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh về việc giao quyền cho Phó Cục trưởng.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính về thuế đối với tổ chức có tên sau đây:

Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin;

Địa chỉ trụ sở chính: Số 42, phố Kim Đồng, phường Cẩm Tây, thành phố Cẩm Phả, tỉnh Quảng Ninh;

Mã số thuế: 5700101299;

Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp: 5700101299; Ngày cấp: 01/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 4 ngày 22/12/2021; nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Quảng Ninh;

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Thanh Bình. Giới tính: Nam;

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

Hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế Giá trị gia tăng, thuế Thu nhập doanh nghiệp, thuế Thu nhập cá nhân phải nộp.

Hành vi không lập hóa đơn đối với hàng hóa dùng để cho, tặng.

3. Quy định tại:

Hành vi vi phạm quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 16, khoản 2 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

4. Các tình tiết tăng nặng: Không

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền

Cụ thể:

- Đối với hành vi khai sai dẫn đến thiếu số tiền thuế phải nộp:

+ Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế Giá trị gia tăng khai thiếu, số tiền: 31.889.904 đồng (Bằng chữ: Ba mươi một triệu, tám trăm tám mươi chín nghìn, chín trăm linh tư đồng) theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

+ Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế Thu nhập doanh nghiệp khai thiếu, số tiền: 11.304.086 đồng (Bằng chữ: Mười một triệu, ba trăm linh tư nghìn, không trăm tám mươi sáu đồng) theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP của Chính phủ;

+ Phạt tiền, mức phạt 20% tính trên số tiền thuế Thu nhập cá nhân khai thiếu, số tiền: 2.004.437 đồng (Bằng chữ: Hai triệu, không trăm linh tư nghìn, bốn trăm ba mươi bảy đồng) theo quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP của Chính phủ.

- Đối với các hành vi vi phạm hành chính về hóa đơn:

+ Phạt tiền, đối với hành vi không lập hóa đơn đối với hàng hóa dùng để cho biếu tặng, số tiền: 1.000.000 đồng (Bằng chữ: Một triệu đồng) theo quy định tại khoản 3 Điều 5 và khoản 2 Điều 24 Nghị định số 125/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 của Chính phủ.

Tổng số tiền phạt: 46.198.427 đồng (Bằng chữ: Bốn mươi sáu triệu, một trăm chín mươi tám nghìn, bốn trăm hai mươi bảy đồng).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc nộp đủ số tiền thuế thiếu và tiền chậm nộp vào ngân sách nhà nước.

Cụ thể:

- Thuế giá trị gia tăng, số tiền: 159.449.522 đồng;
- Thuế thu nhập doanh nghiệp, số tiền: 56.520.428 đồng.
- Thuế Thu nhập cá nhân, số tiền: 10.022.185 đồng

- Tiền chậm nộp tiền thuế: Mức tính tiền chậm nộp bằng 0,03% mỗi ngày tính trên số tiền thuế phải nộp tăng thêm do khai sai theo quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 59 Luật Quản lý thuế số 38/2019/QH14, số tiền: 6.798.095 đồng (Bằng chữ: Sáu triệu, bảy trăm chín mươi tám nghìn, không trăm chín mươi lăm đồng), trong đó:

- + Tiền chậm nộp thuế Giá trị gia tăng, số tiền: 3.732.480 đồng;
- + Tiền chậm nộp thuế Thu nhập doanh nghiệp, số tiền: 2.214.731 đồng;
- + Tiền chậm nộp thuế Thu nhập cá nhân, số tiền: 850.884 đồng;

Số tiền chậm nộp nêu trên được tính đến hết ngày 09/01/2025. Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin có trách nhiệm tự tính và nộp số tiền chậm nộp kể từ sau ngày 09/01/2025 đến thời điểm nộp đủ số tiền khắc phục hậu quả vào ngân sách nhà nước theo quy định.

Tổng số tiền phạt vi phạm hành chính, tiền khắc phục hậu quả: 278.988.657 đồng (Bằng chữ: Hai trăm bảy mươi tám triệu, chín trăm tám mươi tám nghìn, sáu trăm năm mươi bảy đồng).

Thời hạn thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Yêu cầu Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin nộp ngay số tiền khắc phục hậu quả vào ngân sách nhà nước.

Những nội dung trực tiếp liên quan đến việc thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả: Yêu cầu Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin: Điều chỉnh sổ sách kế toán; Nộp tiền khắc phục hậu quả vào ngân sách nhà nước theo hướng dẫn nộp ngân sách nhà nước gửi kèm Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho Ông Đặng Thanh Bình, người đại diện theo pháp luật của tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Tổ chức có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Tổ chức bị xử phạt có tên tại Điều 1 phải nộp tiền phạt vào tài khoản 7111 tại Kho bạc nhà nước Cẩm Phả, cơ quan quản lý khoản thu: Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Công ty cổ phần than Đèo Nai - Vinacomin có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc nhà nước Cẩm Phả để thu tiền phạt.

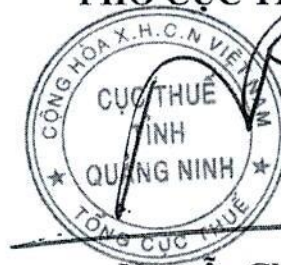
3. Gửi cho Trường phòng Thanh tra - Kiểm tra số 4, Trường Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 11406/QĐ-CTQNI ngày 23 tháng 12 năm 2024 của Cục trưởng Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh để tổ chức thực hiện Quyết định này.

4. Gửi cho Trường phòng Kế khai và Kế toán thuế, Trường phòng Quản lý nợ và cưỡng chế nợ thuế để biết và phối hợp thực hiện./.


Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Lưu: VT, TTKT4.

**KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG**



Nguyễn Chí Bắc


HƯỚNG DẪN NỘP NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC
 (Kèm theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 285/QĐ-XPHC ngày 14/1/2025)

STT	Nội dung	Số tiền (đồng)	Tài khoản	Chương	Nội dung kinh tế
I	Tiền phạt	46.198.427			
1	Tiền phạt (thuế giá trị gia tăng)	31.889.904	7111	158	4254
2	Tiền phạt (thuế thu nhập doanh nghiệp)	11.304.086	7111	158	4254
3	Tiền phạt (thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công)	2.004.437	7111	158	4268
4	Tiền phạt (không lập hóa đơn đối với hàng hóa dùng để cho biếu tặng)	1.000.000	7111	158	4254
II	Tiền khắc phục hậu quả	232.790.230			
1	Thuế giá trị gia tăng	159.449.522	7111	158	1701
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp	56.520.428	7111	158	1052
3	Thuế thu nhập cá nhân từ tiền lương, tiền công	10.022.185	7111	557	1001
4	Tiền chậm nộp tiền thuế giá trị gia tăng	3.732.480	7111	158	4931
5	Tiền chậm nộp tiền thuế thu nhập doanh nghiệp	2.214.731	7111	158	4918
6	Tiền chậm nộp tiền thuế thu nhập cá nhân	850.884	7111	158	4917
	Tổng cộng	278.988.657			

Số tiền phạt, tiền khắc phục hậu quả nêu trên: Nộp vào tài khoản 7111 tại Kho bạc nhà nước Cẩm Phả; Cơ quan quản lý khoản thu: Cục Thuế tỉnh Quảng Ninh.